

HƯỚNG DẪN KHAI M01B-HSB – 630c

(Chế độ dưỡng sức)

*** Các tờ khai chính:**

M01B-HSB: Mục đích để giải quyết trợ cấp dưỡng sức đối với người lao động trong đơn vị.

Lưu ý:

+ Hiện tại theo chuẩn kết nối điện tử do Trung tâm CNTT-BHXH Việt Nam ban hành thì các thủ tục sẽ chỉ có tờ khai, không có file đính kèm. Do vậy đơn vị có nhu cầu gửi các file đính kèm thì vui lòng liên hệ trực tiếp tới Cán bộ BHXH phụ trách của đơn vị để được hướng dẫn (quy định chung áp dụng cho tất cả các Phần mềm kê khai BHXH)

+ Cột Ghi chú không cho phép nhập dữ liệu mà sẽ tự động lấy dữ liệu

STT	Tên cột	Bắt buộc	Mô tả	Ghi chú
1	Họ tên	BẮT BUỘC	Ghi họ và tên đầy đủ của người lao động.	
2	Số sổ BHXH	BẮT BUỘC	Ghi số sổ BHXH hoặc số định danh của người lao động trong đơn vị đề nghị giải quyết trợ cấp BHXH.	

3	Loại đề nghị	BẮT BUỘC	-Chọn “phát sinh mới” với trường hợp chưa xét duyệt - Chọn “điều chỉnh” với trường hợp đã báo xét duyệt nhưng có thay đổi.	
4	Loại chế độ	BẮT BUỘC	Chế độ dưỡng sức	
5	Nhóm hưởng	BẮT BUỘC	Theo danh mục nhóm hưởng	
6	Số CMND	BẮT BUỘC	Số chứng minh nhân dân	Số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân
7	Từ ngày	BẮT BUỘC	Ngày/Tháng/Năm	Ghi ngày/tháng/năm đầu tiên người lao động thực tế nghỉ việc hưởng chế độ theo quy định.
8	Đến ngày	BẮT BUỘC	Ngày/Tháng/Năm	Ghi ngày/tháng/năm cuối cùng người lao động thực tế nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

9	Tổng số ngày	BẮT BUỘC	Tổng số ngày thực tế người lao động nghỉ việc trong kỳ đề nghị giải quyết.	Nhập tổng số ngày, hệ thống tự động chuyển sang tháng khi lên máy cán bộ
10	Từ ngày đơn vị	BẮT BUỘC	Ngày/Tháng/Năm	Từ ngày đơn vị là ngày đơn vị đề nghị cho lao động nghỉ hưởng chế độ BHXH
11	Hình thức nhận		BHXH thực hiện chi trả Chi trả qua ATM Đại diện chi thực hiện chi trả Không có số tài khoản (nhận tại đơn vị)	
12	Tỉnh ngân hàng		Mã tỉnh ngân hàng	
13	Mã ngân hàng		Mã ngân hàng	
14	Số tài khoản ngân hàng		Nếu NLĐ nhận tiền trợ cấp qua số tài khoản ATM thì ghi Số tài khoản ngân hàng của người lao động	

15	Tên chủ tài khoản		Tên chủ tài khoản	
16	Mã nhân viên		Mã nhân viên	
17	Đợt bổ sung (năm+tháng+đợt (01 -> 99))	BẮT BUỘC	Chỉ dành cho phương án điều chỉnh đợt đã giải quyết. Điền năm , tháng và đợt đã được cơ quan BH giải quyết. ví dụ: 20171102 là đợt 2 của tháng 11 năm 2017	
18	Ngày trở lại làm việc		Ngày/Tháng/Năm	Ngày/tháng/năm trở lại làm việc sau ốm đau, thai sản
19	Ngày giám định		Ngày/Tháng/Năm giám định	
20	Tỷ lệ suy giảm (%)		Tỷ lệ suy giảm (%)	

21	Số Serial của chứng từ		Số Serial của chứng từ	
----	---------------------------	--	------------------------	--

22	Ghi chú <i>Lưu ý: Ngoài cột “Ghi chú”, cần nhập cả những thông tin được hướng dẫn vào những cột tương ứng trên phần mềm.</i>		- Đối với trường hợp hưởng chế độ ốm đau: + Trường hợp ngày nghỉ hàng tuần của người lao động không rơi vào ngày nghỉ hàng tuần theo quy định chung (ngày thứ Bảy và Chủ nhật) thì cần ghi rõ. Ví dụ: Ngày nghỉ hàng tuần vào ngày thứ Hai, thứ Năm hoặc Chủ nhật thì ghi: T2, T5 hoặc CN. + Trường hợp người lao động làm việc ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số từ 0,7 trở lên thì ghi: PCKV 0,7. + Trường hợp con ốm: Ghi mã thẻ BHYT của con. - Đối với trường hợp hưởng chế độ thai sản: + Trường hợp khám thai: Ghi rõ ngày nghỉ hàng tuần như trường hợp hưởng chế độ ốm đau. + Trường hợp mẹ chết sau khi sinh và mẹ gặp rủi ro không còn đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh mà không tham gia BHXH bắt buộc: Ghi mã số BHXH hoặc số thẻ BHYT của mẹ hoặc của con.	
----	--	--	---	--

			+ Trường hợp lao động nữ mang thai hộ sinh từ 3 con trở lên, tính đến thời điểm giao đứa trẻ, đứa trẻ chết: Ghi số con được sinh. + Trường hợp người mẹ nhờ mang thai hộ nhận con: ghi như trường hợp lao động nữ mang thai hộ sinh con; Trường hợp người mẹ nhờ mang thai hộ không tham gia BHXH bắt buộc thì ghi mã số BHXH hoặc số thẻ BHYT của người mẹ nhờ mang thai hộ hoặc của con. + Trường hợp lao động nam, người chồng của lao động nữ mang thai hộ nghỉ việc khi vợ sinh con: Ghi rõ ngày nghỉ hàng tuần như trường hợp hưởng chế độ ốm đau và mã số BHXH. + Trường hợp lao động nam, người chồng của người mẹ nhờ mang thai hộ hưởng trợ cấp một lần khi vợ sinh con, nhận con: Ghi số con được sinh, nhận; nếu vợ sinh, nhận một con thì không phải ghi số con và mặc nhiên được hiểu là vợ sinh, nhận 1 con. Đồng thời ghi mã số BHXH hoặc số thẻ BHYT của người mẹ hoặc của con.	
--	--	--	--	--

23	Chỉ tiêu xác định <i>Lưu ý: Ngoài cột “Chỉ tiêu xác định”, cần nhập cả những thông tin được hướng dẫn vào những cột tương ứng trên phần mềm.</i> <i>Ví dụ:</i> <i>- Đối với nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau thai sản: Ghi ngày, tháng, năm trở lại làm việc sau ốm đau, thai sản</i>		+ <i>Đối với người hưởng chế độ ốm đau:</i> * Ghi đúng mã bệnh được ghi trong hồ sơ. Trường hợp trong hồ sơ không ghi mã bệnh thì ghi đầy đủ tên bệnh. * Trường hợp nghỉ việc để chăm sóc con ốm thì ghi ngày, tháng, năm sinh của con. Ví dụ: Con sinh ngày 08 tháng 7 năm 2018 thì ghi: 08/7/2018 . + <i>Đối với chế độ thai sản:</i> * Đối với lao động nữ sinh con: Trường hợp thông thường: Ghi ngày tháng năm sinh của con. Ví dụ: Con sinh ngày 05/4/2018 thì ghi: 05/4/2018 Trường hợp con chết: Ghi ngày, tháng, năm con chết, trường hợp sinh hoặc nhận nuôi từ hai con trở lên mà vẫn có con còn sống thì không phải nhập thông tin này. Ví dụ: Con sinh ngày 05/4/2018 , chết ngày 15/7/2018 thì ghi: 05/4/2018 -15/7/2018 Trường hợp mẹ chết sau khi sinh (khoản 4, Khoản 6 Điều 34 Luật BHXH) ghi: Ghi ngày tháng	
----	--	--	---	--

	⇒ <i>Nhập thông tin Ngày trở lại làm việc vào cột “Ngày trở lại làm việc” (20) và cả cột “Chỉ tiêu xác định” (24) trên phẩm mềm.</i>	năm sinh của con và ngày tháng năm mẹ chết. Ví dụ: Con sinh ngày 05/4/2018 , mẹ chết ngày 15/7/2018 thì ghi: 05/4/2018 -15/7/2018. Trường hợp mẹ gặp rủi ro không còn đủ sức khỏe để chăm con (khoản 6 Điều 34 Luật BHXH): Ghi ngày, tháng, năm sinh của con và ngày, tháng, năm mẹ được kết luận không còn đủ sức khỏe chăm con. Ví dụ: Con sinh ngày 05/4/2018 , ngày tháng năm của văn bản kết luận mẹ không còn đủ sức khỏe chăm con 15/7/2018 thì ghi: 05/4/2018 -15/7/2018. * Đối với nhận con nuôi: Ghi ngày, tháng, năm sinh của con và ngày nhận nuôi con nuôi. Ví dụ: Con sinh ngày 05/4/2018, nhận làm con nuôi ngày 12/6/2018 thì ghi: 05/4/2018 – 12/6/2018 * Đối với lao động nữ mang thai hộ sinh con Trường hợp thông thường: Ghi ngày, tháng, năm sinh của con. Ví dụ: Con sinh ngày 05/4/2018 thì ghi: 05/4/2018 Trường hợp con chết: Ghi ngày, tháng, năm sinh của con và ngày, tháng, năm con chết. Ví dụ: Con	
--	---	--	--

			sinh ngày 05/4/2018, con chết ngày 15/5/2018 thì ghi: 05/4/2018 -15/5/2018 * Đối với người mẹ nhờ mang thai hộ nhận con: Trường hợp thông thường: Ghi ngày, tháng, năm sinh của con và ngày, tháng, năm nhận con. Ví dụ: Con sinh ngày 05/4/2018 , nhận con ngày 15/5/2018 thì ghi: 05/4/2018-15/5/2018 Trường hợp con chết: Ghi ngày, tháng, năm sinh của con và ngày, tháng, năm con chết. Ví dụ: Con sinh ngày 05/4/2018, con chết ngày 15/5/2018 thì ghi: 05/4/2018-15/5/2018. Trường hợp người mẹ nhờ mang thai hộ chết: Ghi ngày, tháng, năm sinh của con và ngày, tháng, năm người mẹ nhờ mang thai hộ chết. Ví dụ: Con sinh ngày 05/4/2018, người mẹ nhờ mang thai hộ chết ngày 15/5/2018 thì ghi: 05/4/2018-15/5/2018. Trường hợp người mẹ nhờ mang thai hộ gặp rủi ro không còn đủ sức khỏe để chăm con (điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị định 115): Ghi ngày, tháng, năm sinh của con và ngày, tháng, năm của người mẹ nhờ mang thai hộ được kết luận không còn đủ sức khỏe chăm	
--	--	--	---	--

			con. Ví dụ: Con sinh ngày 05/4/2018, ngày tháng năm của văn bản kết luận mẹ không còn đủ sức khỏe chăm con 15/7/2018 thì ghi: 05/4/2018-15/7/2018. * Đối với lao động nam, người chồng của lao động nữ mang thai hộ nghỉ việc khi vợ sinh con; Đối với lao động nam, người chồng của người mẹ nhờ mang thai hộ hưởng trợ cấp một lần khi vợ sinh con, nhận con: Ghi ngày, tháng, năm sinh của con * Đối với nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau thai sản: Ghi ngày, tháng, năm trở lại làm việc sau ốm đau, thai sản * Đối với nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: Ghi ngày, tháng, năm Hội đồng Giám định y khoa kết luận mức suy giảm khả năng lao động do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp .	
24	Đợt đã giải quyết	BẮT BUỘC	yyyyMM + đợt (01 -> 99) (Loại đề nghị Điều chỉnh)	

25	Từ ngày đã giải quyết			
26	Lý do đề nghị điều chỉnh		(Loại đề nghị Điều chỉnh)	